

# BÀI 26 ĐÁ VÔI

## MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết :

- Kể tên một số vùng núi đá vôi, hang động của chúng.
- Nêu ích lợi của đá vôi.
- Làm thí nghiệm để phát hiện ra tính chất của đá vôi.

## ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Hình trang 54, 55 SGK.
- Một vài mẫu đá vôi, đá cuội ; giấm chua hoặc a-xít (nếu có điều kiện).
- Sơ tư các thông tin, tranh ảnh về các dãy núi đá vôi và hang động cũng như ích lợi của đá vôi.

## HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### Hoạt động 1 : LÀM VIỆC VỚI CÁC THÔNG TIN VÀ TRANH ẢNH SƠ TƯ ĐƯỢC

\* *Mục tiêu* : HS kể được tên một số vùng núi đá vôi cùng hang động của chúng và nêu được ích lợi của đá vôi.

\* *Cách tiến hành* :

#### **Bước 1** : Làm việc theo nhóm

- GV yêu cầu các nhóm viết tên hoặc dán tranh ảnh những vùng núi đá vôi cùng hang động của chúng và ích lợi của đá vôi đã sơ tư được vào giấy khổ to.
- Nếu HS không sơ tư được thì yêu cầu các em kể tên một số vùng núi đá vôi mà các em biết.

#### **Bước 2** : Làm việc cả lớp

Các nhóm treo sản phẩm lên bảng và cử người trình bày.

### **Kết luận :**

- Nước ta có nhiều vùng núi đá vôi với những hang động nổi tiếng như : Hương Tích (Hà Tây), Bích Động (Ninh Bình), Phong Nha (Quảng Bình) và các hang động khác ở vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Ngũ Hành Sơn (Đà Nẵng), Hà Tiên (Kiên Giang),...
- Có nhiều loại đá vôi, được dùng vào những việc khác nhau như : lát đường, xây nhà, nung vôi, sản xuất xi măng, tạc tượng, làm phấn viết,...

### **Hoạt động 2 : LÀM VIỆC VỚI MẪU VẬT HOẶC QUAN SÁT HÌNH**

\* *Mục tiêu* : HS biết làm thí nghiệm hoặc quan sát hình để phát hiện ra tính chất của đá vôi.

\* *Cách tiến hành* :

#### **Bước 1** : Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình làm thực hành theo hướng dẫn ở mục *Thực hành* hoặc quan sát hình 4, 5 (nếu không sưu tầm được mẫu vật) trang 55 SGK và ghi vào bảng sau :

<b>Thí nghiệm</b>	<b>Mô tả hiện tượng</b>	<b>Kết luận</b>
1. Cọ xát một hòn đá vôi vào một hòn đá cuội		
2. Nhỏ vài giọt giấm (hoặc a-xít loăng) lên một hòn đá vôi và một hòn đá cuội		

#### **Bước 2** : Làm việc cả lớp

Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả thí nghiệm và giải thích kết quả thí nghiệm của nhóm mình. GV nhận xét, uốn nắn nếu phần mô tả thí nghiệm hoặc giải thích của HS chưa chính xác.

Dưới đây là đáp án :

Thí nghiệm	Mô tả hiện tượng	Kết luận
1. Cọ xát một hòn đá vôi vào một hòn đá cuội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên mặt đá vôi, chỗ cọ xát vào đá cuội bị mài mòn</li> <li>- Trên mặt đá cuội, chỗ cọ xát vào đá vôi có màu trắng do đá vôi vụn ra dính vào</li> </ul>	Đá vôi mềm hơn đá cuội (đá cuội cứng hơn đá vôi)
2. Nhỏ vài giọt giấm (hoặc a-xít loăng) lên một hòn đá vôi và một hòn đá cuội	<p>Khi bị giấm chua (hoặc a-xít loăng) nhỏ vào :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trên hòn đá vôi có sủi bọt và có khí bay lên</li> <li>+ Trên hòn đá cuội không có phản ứng gì, giấm (hoặc a-xít) bị chảy đi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đá vôi tác dụng với giấm (hoặc a-xít loăng) tạo thành một chất khác và khí cac-bô-níc sủi lên</li> <li>- Đá cuội không có phản ứng với a-xít</li> </ul>

**Kết luận :**

Đá vôi không cứng lắm. Dưới tác dụng của a-xít thì đá vôi bị sủi bọt.

Kết thúc tiết học, GV có thể yêu cầu một số HS trả lời 2 câu hỏi ở trang 55 SGK để củng cố các kiến thức đã được học.